

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC THỰC HÀNH MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC HIỆN NAY

Kiều Tiến Lương
Trường Đại học Tây Bắc

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 3/5/2024
Ngày nhận đăng: 25/6/2024

Từ khoá: giải pháp; chất lượng; thực hành; Giáo dục quốc phòng an ninh

TÓM TẮT

Môn học giáo dục quốc phòng và an ninh có lý luận cơ bản nhưng đòi hỏi phải có kỹ năng quân sự cần thiết. Trong quá trình học tập, sinh viên được trang bị kiến thức lý thuyết, vừa được rèn kỹ năng thực hành. Dạy học thực hành là một môi trường thuận lợi tạo điều kiện cho sinh viên vận dụng kiến thức về công tác quốc phòng an ninh đã học vào thực tiễn nhằm rèn luyện kỹ năng quân sự cần thiết, ý thức tổ chức kỷ luật, nếp sống, tác phong quân sự, phương pháp làm việc khoa học. Để nâng cao chất lượng dạy học thực hành, cần phải không ngừng đổi mới phương pháp theo hướng vận dụng tổng hợp các giải pháp, qua đó thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ dạy và học đáp ứng yêu cầu của chương trình được Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

1. Tính cấp thiết

Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) cho sinh viên (SV) là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Công tác GDQPAN cho toàn dân, nhất là đối với học sinh, sinh viên, được xác định là một bộ phận của giáo dục quốc dân có vị trí chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nghị định số 116/2007/NĐ-CP của Chính phủ nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ GDQPAN là: “Nhằm góp phần đào tạo con người phát triển toàn diện, hiểu biết một số nội dung cơ bản về quốc phòng, an ninh; truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc, trách nhiệm nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có ý thức cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch; có kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng, an ninh; có kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết để tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [1]. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, công chức, viên chức và cho toàn dân, bảo đảm phù hợp với từng đối tượng. Chú trọng giáo dục, thống nhất, nâng cao nhận thức về đối tác, đối tượng; nắm vững đường lối, quan điểm, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong

tình hình mới” [2].

SV sau khi học xong chương trình GDQPAN có hiểu biết cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội. Mặt khác môn học GDQPAN còn trang bị cho sinh viên những kiến thức về kỹ năng quân sự cần thiết, hiểu biết về một số loại vũ khí, khí tài. Vì vậy, nội dung thực hành là rất quan trọng được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định rõ trong nội dung chương trình đào tạo môn giáo dục quốc phòng và an ninh.

Trong những năm qua, công tác đào tạo nói chung, dạy học thực hành môn học GDQPAN nói riêng tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (TTGDQP&AN) Trường Đại học Tây Bắc luôn từng bước được nâng cao, nội dung học tập gắn sát với thực tiễn. Quá trình học tập môn học này đòi hỏi sự kết hợp giữa lý luận với thực tiễn mà cơ bản vận dụng tốt lý thuyết vào thực tiễn để thực hiện được kỹ năng về kỹ thuật, chiến thuật quân sự. Để nâng cao kỹ năng thực hành cho người học cần thiết phải có phương pháp giảng dạy phù hợp qua đó nâng cao chất lượng dạy và học, đó là nhiệm vụ trọng tâm của việc giảng dạy môn học

GDQPAN.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, bài báo đã sử dụng các phương pháp luận chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, phương pháp chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học như: phương pháp logic - lịch sử; phương pháp phân tích, tổng hợp; phương pháp chuyên gia. Ngoài ra, tác giả còn vận dụng các phương pháp nghiên cứu liên ngành khác như: thống kê, so sánh, điều tra xã hội học, xin ý kiến chuyên gia...

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến dạy học thực hành môn học GDQPAN tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Bắc

3.1.1. Thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác đào tạo

GDQPAN là môn học đặc thù, do vậy việc đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện có vai trò rất quan trọng [3]. Trong những năm qua, Trung tâm nhận được sự hỗ trợ của Cục Dân quân Tư về trực thuộc Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam nên đã đảm bảo tương đối đồng bộ về vũ khí, trang bị, mô hình, đồ dùng huấn luyện... Tuy nhiên, Trung tâm chưa được đầu tư xây dựng mà tân dụng cơ sở vật chất sẵn có nên gây khó khăn cho công tác đào tạo. Trung tâm có hệ thống cơ sở vật chất bao gồm: Nhà ký túc xá K6 là nhà ở của sĩ quan biệt phái, cán bộ quản lý, SV và đồng thời là phòng làm việc của các ban chức năng. Nhà bao gồm 5 tầng, mỗi tầng có 14 phòng: các phòng ban chức năng ở tầng 1, các phòng cán bộ quản lý và phòng ở của sinh viên tầng 2, 3, 4, 5. Mỗi phòng đáp ứng 10 sinh viên; 2 giảng đường đảm bảo cho 200 sinh viên học tập/giảng đường. Hệ thống cơ sở hạ tầng nhất là nhà làm việc, giảng đường, các phòng học chuyên dùng, nhà ở của sinh viên, thao trường, bãi tập... được Nhà trường quy hoạch, nhưng chưa được xây dựng nên đang ảnh hưởng lớn đến chất lượng đào tạo. Nội dung DHTH đều được giảng viên (GV) tân dụng vị trí sân của các khu nhà trong ký túc xá, sân vận động hoặc nương rẫy của người dân trong khi đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu: “Tăng cường tiến hành thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng trong dạy học môn GDQPAN, kịp thời chấn chỉnh các cơ sở giáo dục, trung tâm GDQPAN tổ chức giảng dạy không đủ các điều kiện bảo đảm” [4].

Chúng tôi đã đưa ra các mức độ đánh giá sự hài lòng về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo tại Trung tâm với 520 SV được hỏi và thu về kết quả như sau:

Bảng 1: Mức độ hài lòng của SV về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo tại Trung tâm

TT	Mức độ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Rất hài lòng	90	17,3%
2	Hài lòng	264	50,7%
3	Không hài lòng	166	32%

Qua bảng 1 cho thấy có 90 (chiếm 17,3%) SV đánh giá mức độ rất hài lòng; 264 (chiếm 50,7%) SV đánh giá mức độ hài lòng và tới 166 (chiếm 32%) SV đánh giá mức độ không hài lòng với cơ sở vật chất tại Trung tâm. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến các nội dung DHTH khi yêu cầu về vũ khí, trang bị, thao trường, bãi tập không đảm bảo, gây khó khăn cho quá trình đào tạo.

3.1.2. Thực trạng đội ngũ giảng viên

Đội ngũ GV hiện tại có 14 GV, 01 trợ giảng, trong đó có 5 sĩ quan biệt phái của Học viện Biên phòng. Về trình độ: có 02 tiến sĩ; 07 thạc sĩ; 06 cử nhân. Đội ngũ GV hầu hết được đào tạo chính quy, văn bằng 2 GDQPAN. GV là sĩ quan biệt phái được đào tạo bài bản tại Học viện Biên phòng và trải qua nhiều cương vị công tác tại các đơn vị nên nắm chắc về lý luận và thực tiễn để vận dụng tốt vào hoạt động giảng dạy. Đội ngũ GV được đào tạo chính quy ở các trường đại học, vì vậy về chuyên môn đáp ứng tốt được yêu cầu, nhiệm vụ giảng dạy. Đội ngũ GV của Trung tâm đạt được nhiều kết quả tốt trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phẩm chất chính trị, đạo đức ngày càng được nâng cao, tích cực tham gia các hoạt động tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, hoàn thành nhiệm vụ giáo dục góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Trung tâm.

Qua bảng 2 cho thấy, bộ môn Kỹ thuật - Chiến thuật - Quân sự chung là bộ môn trực tiếp giảng dạy các nội dung thực hành có 7 GV. Với lưu lượng SV hiện nay khoảng 3.000 SV/năm, bộ môn đảm bảo công tác giảng dạy. Tuy nhiên, trong số 7 GV của bộ môn thì có 3 cán bộ quản lý, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ

khác nên phần nào ảnh hưởng đến công tác đào tạo.

Bảng 2: Thực trạng đội ngũ giảng viên tham gia quá trình đào tạo

STT	Bộ môn	Số lượng	Trình độ chuyên môn		
			Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân
1	Đường lối quân sự của Đảng	4	0	2	2
2	Công tác Quốc phòng và an ninh	3	0	3	0
3	Kỹ thuật - Chiến thuật - Quân sự chung	7	2	1	4

Để nâng cao chất lượng DHTH thì phương pháp giảng dạy của GV đóng vai trò rất quan trọng. Để đánh giá mức độ phù hợp đối với phương pháp giảng dạy của GV liên quan đến các nội dung DHTH, chúng tôi tiếp tục đưa ra các mức độ đánh giá mức độ với 520 SV và thu về kết quả như sau:

Bảng 3: Đánh giá mức độ phù hợp đối với phương pháp giảng dạy của GV

TT	Mức độ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Rất phù hợp	110	21,2 %
2	Phù hợp	351	67,5 %
3	Chưa phù hợp	59	11,3 %

Qua bảng 3 cho thấy, có 110 (chiếm 21,2%) SV đánh giá phương pháp giảng dạy của GV liên quan đến các nội dung DHTH là rất phù hợp; 351 (chiếm 67,5%) SV đánh giá phương pháp giảng dạy của GV liên quan đến các nội dung DHTH là phù hợp. Bên cạnh đó, còn 59 (chiếm 11,3%) SV được hỏi đánh giá phương pháp giảng dạy của GV liên quan đến các nội dung DHTH là chưa phù hợp. Vì vậy, đòi hỏi phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tích cực, độc lập, sáng tạo của SV đòi hỏi GV phải nắm vững và vận dụng linh hoạt các phương pháp trong quá trình giảng dạy.

3.1.3. Thực trạng sinh viên

SV học tập tại TTGDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc là một thành phần của sinh viên Việt Nam, gồm nhiều đối tượng tượng theo học với nhiều chuyên ngành khác nhau, đến từ nhiều địa phương, chủ yếu là các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu. Một số ít đến từ tỉnh Hòa Bình, Yên Bái và một số tỉnh khác (học tập tại Trường ĐHTB). SV học tập tại TTGDQP&AN Trường Đại học Tây Bắc chủ yếu là con em đồng bào dân tộc thiểu số, có những nét riêng về ngôn ngữ, phong tục tập quán, văn hóa... tạo thành bức tranh đa sắc màu. Các em là lớp thanh niên ưu tú, có tri thức, có bản lĩnh tư tưởng, chính trị vững vàng, có ý chí, khát vọng

vươn lên trong cuộc sống. SV mỗi trường đều có những đặc trưng khác nhau, sự khác biệt, đặc thù riêng nên đòi hỏi đội ngũ GV phải vận dụng đa dạng, linh hoạt, phù hợp các phương pháp, phương tiện dạy học khác nhau nhằm nâng cao chất lượng DHTH.

3.2. Những tồn tại, hạn chế trong dạy học thực hành môn học GDQPAN

Thứ nhất, nhận thức đối với tầm quan trọng, sự cần thiết và trách nhiệm của SV học tập môn học GDQPAN là trở ngại rất lớn trong dạy học môn học GDQPAN nói chung và trong DHTH môn học GDQPAN nói riêng. Nhận thức của SV về tầm quan trọng môn học đối với bản thân, đối với xã hội chưa cao được biểu hiện bởi việc SV chưa quan tâm những nội dung mà môn học truyền đạt, chưa tích cực nghe giảng, chưa lấy mục tiêu học tập để nâng cao kiến thức, nâng cao sự hiểu biết làm trọng tâm cho nên, từ nhận thức không thấu đáo dẫn đến hành động không đúng là vấn đề tất yếu.

Thứ hai, phương pháp giảng dạy cũng là một khó khăn gây trở ngại rất lớn trong quá trình học tập của SV. Phương pháp giảng dạy chưa được đổi mới thường xuyên, còn rập khuôn chưa phong phú, sinh động, còn mang nặng lý thuyết, các buổi học còn đơn điệu và thụ động trong khi vấn đề then chốt quyết định tới chất lượng, hiệu quả dạy học môn học GDQPAN là phải đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực của người học.

Thứ ba, đội ngũ GV còn bộc lộ một số hạn chế nhất định như: trình độ, năng lực sư phạm, số lượng GV có chuyên môn giỏi còn chưa nhiều, lực lượng kế cận mỏng, nội dung DHTH còn chưa được chuyên sâu, chưa đúng trọng tâm, kinh nghiệm sư phạm và kinh nghiệm DHTH còn thiếu dẫn đến GV có ít thời gian quan tâm nâng cao chất lượng DHTH.

Thứ tư, vật chất, thao trường và các điều kiện phục vụ DHTH không đảm bảo khi Trung tâm chưa được xây dựng. Để đáp ứng yêu cầu đổi mới và tạo động lực cho SV trong quá trình học tập môn học GDQPAN việc đảm bảo cơ sở vật chất là nội dung hết sức quan trọng giúp GV có phương pháp truyền đạt tốt và SV nắm

chắc nội dung, tạo hứng thú cho SV.

Thứ năm, việc kết hợp bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo hoạt động quốc phòng và an ninh với giáo dục các phẩm chất nhân cách cho SV, tạo môi trường quân sự cho sinh viên trong quá trình DHTH môn học GDQPAN chưa được tiến hành thường xuyên ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng DHTH môn học GDQPAN.

3.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học thực hành môn học GDQPAN tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Tây Bắc

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn dạy học thực hành môn học GDQPAN, chúng tôi đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học thực hành môn học GDQPAN cụ thể như sau:

3.3.1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò tự giác, tích cực của sinh viên trong quá trình tham gia học tập

Đây là giải pháp quan trọng, có ý nghĩa to lớn trong đổi mới, nâng cao chất lượng DHTH môn học GDQPAN, quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác GDQPAN. Bởi vì, nhận thức đúng là cơ sở có hành động đúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được” [5]. Hơn nữa, phát huy tính tích cực của SV là góp phần thực hiện tốt nguyên lý giáo dục của Đảng “học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội” [6]. Để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò tự giác, tích cực của SV, Chi bộ, Ban Giám đốc Trung tâm phải lãnh đạo, tổ chức thực hiện giảng dạy môn học phù hợp với điều kiện thực tế ở đơn vị, phải định hướng nhận thức cho SV ngay từ khi bắt đầu vào học. GV phải quán triệt rõ ràng về nội dung, yêu cầu, mục tiêu của môn học, làm rõ trách nhiệm của SV đối với môn học và chỉ rõ những lợi ích mà SV nhận được từ việc học môn GDQPAN. Bên cạnh đó, trong các khóa học, Chi đoàn thanh niên cần thường xuyên tổ chức các chương trình ngoại khóa, tọa đàm để thu hút đông đảo SV tham gia. Đây là một phương pháp rất thuận lợi trong công tác tuyên truyền, giáo dục.

3.3.2. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển toàn diện năng lực cho sinh viên

Đây là giải pháp cốt lõi để nâng cao trình độ, phương pháp kỹ năng sư phạm cho đội ngũ GV theo tinh thần Nghị quyết 29 và trực tiếp nâng

cao chất lượng DHTH. Là môn học đặc thù nên có cả nội dung lý thuyết và thực hành, vừa giáo dục chính trị tư tưởng, vừa rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý chí, tinh thần kỷ luật và huấn luyện kỹ thuật quân sự. Vì vậy, SV sau khi tiếp cận với kiến thức đòi hỏi phải biết vận dụng những kiến thức đó vào thực tế. Việc dạy học theo định hướng phát triển toàn diện năng lực thực hiện không chỉ chú ý đến việc tích cực hoá người học về mặt trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện cho họ những năng lực giải quyết các vấn đề gắn với thực tiễn, những tình huống nghề nghiệp.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển toàn diện năng lực cho SV, GV phải có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng giảng dạy, phải luôn tiếp thu, nghiên cứu về tri thức và phương pháp giảng dạy mới, phải luôn lấy người học làm trung tâm của việc giảng dạy. Trên lớp học người GV phải có phương pháp kích thích được tính chủ động, tích cực đóng góp xây dựng bài của SV, phải biến giờ học trên lớp không còn là một giờ học đơn thuần, GV nói SV nghe, ghi chép mà lớp học phải trở thành một buổi đối thoại, giao lưu tri thức giữa người dạy và người học, lớp học là môi trường thuận lợi để sinh viên có điều kiện tham gia ý kiến, trình bày tham luận, thuyết trình những vấn đề nhận thức mà mình được nghiên cứu kết hợp với vấn đề thực tiễn mình đang đối mặt.

âm thanh, hình ảnh, phim tư liệu về các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, hoạt động quốc phòng, an ninh của các địa phương nhằm thu hút, lôi cuốn SV. Tổ bộ môn cần tổ chức thông qua bài giảng, giảng thử, kịp thời rút kinh nghiệm, bổ sung kiến thức, điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp. Quá trình lên lớp, GV cần chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương tiện dạy học hiện đại; khắc phục dứt điểm việc truyền thụ một chiều, tăng cường gợi ý, hướng dẫn, trao đổi, thảo luận. GV giữ vai trò định hướng, tổng hợp, giải đáp những vướng mắc, phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu của SV.

Để rèn luyện kỹ năng quân sự, GV chú trọng huấn luyện thực hành, duy trì huấn luyện theo quy trình 03 bước (làm nhanh, làm chậm có phân tích, làm tổng hợp) để SV nắm được yêu lĩnh, động tác cơ bản, làm cơ sở cho việc luyện tập, phối hợp hiệp đồng trong tiểu đội, trung đội, đại đội, góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện.

3.3.3. Tập trung xây dựng đội ngũ giảng viên bảo đảm số lượng, chất lượng, đạt chuẩn hóa

Đây là giải pháp giữ vai trò quan trọng hàng

đầu, xuyên suốt, là yếu tố quyết định chất lượng giảng dạy môn học GDQPAN nói chung và DHTH môn học GDQPAN cả trước mắt và lâu dài. Trên cơ sở Luật giáo dục quốc phòng và an ninh, Luật Giáo dục Đại học và các văn bản có liên quan, Nhà trường và Trung tâm cần chú trọng xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, biên chế đội ngũ GV, trong đó chú trọng phát triển đội ngũ GV cơ hữu, phù hợp tình hình thực tiễn của đơn vị. Bên cạnh đó, Trung tâm cần có kế hoạch tập trung bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho GV về các nội dung điều lệnh đội ngũ, điều lệnh quản lý bộ đội; kiến thức sử dụng các loại vũ khí trang bị, khí tài bộ binh; chiến thuật từng người, tổ, tiểu đội, trung đội bộ binh; các kỹ năng về hậu cần quân y, băng bó cứu thương. Cùng với đó, Trung tâm cần chủ động đề xuất với Nhà trường xây dựng, ban hành các cơ chế, đãi ngộ phù hợp để đội ngũ cán bộ, GV yên tâm, gắn bó với công việc. Đồng thời, tiếp tục triển khai đề án đào tạo giáo viên, giảng viên GDQPAN; hằng năm cử cán bộ, GV tham gia các lớp tập huấn do Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, sau đó tập huấn cho số cán bộ, GV còn lại. Khuyến khích đội ngũ cán bộ, GV tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, nhất là các đề tài có tính ứng dụng thực tiễn cao [7].

3.3.4. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mô hình, học cụ, thao trường, bãi tập

Cơ sở vật chất có vị trí quan trọng trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng GDQPAN. Mặt khác, đối tượng học tập là SV các trường cao đẳng, đại học có tinh thần, nhiệt huyết, đam mê của tuổi trẻ nhưng lại hạn chế về kiến thức, kỹ năng quân sự. DHTH là nội dung đặc thù trong GDQPAN cần nhiều vật chất có liên quan đến thao trường, bãi tập, vũ khí trang thiết bị... trong khi Trung tâm chưa có thao trường, bãi tập riêng, các thiết bị phục vụ công tác đào tạo còn lạc hậu. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho GDQPAN luôn tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả GDQPAN cũng như khả năng hoàn thành nhiệm vụ của Trung tâm. Vì vậy, Trung tâm cần tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Trường Đại học Tây Bắc đưa nội dung xây dựng Trung tâm vào kế hoạch ưu tiên đầu tư, xây dựng của Nhà trường theo Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 05/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Quy hoạch hệ thống Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

3.3.5. Kết hợp chặt chẽ giữa học tập và rèn luyện, tạo môi trường quân sự cho sinh viên

Đây là nội dung thiết thực, tạo môi trường

quân sự để SV rèn luyện, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng GDQPAN. Trung tâm tiếp tục đưa hoạt động quản lý, giáo dục rèn luyện với quá trình học tập của SV theo mô hình quản lý quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam nhằm nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, nếp sống chính quy, khoa học trong các hoạt động làm cơ sở cho việc vận dụng vào thực tiễn công tác sau này. Để thực hiện tốt các nội dung trên, Ban Giám đốc cần chỉ đạo ban quản lý các đại đội thực hiện nghiêm túc các chế độ nếp sống được quy định trong ngày, trong tuần từ đó hành thành cho SV nếp sống kỷ luật của Quân đội. Đặc biệt, Bộ môn Kỹ thuật - Chiến thuật - Quân sự chung kết hợp với chi đoàn Trung tâm nghiên cứu, tổ chức các ngoại khóa như: Hội thi Điều lệnh đội ngũ, Hội thao quân sự. Bên cạnh đó, quá trình giảng dạy nên kết hợp đưa SV vào các nội dung, tình huống quân sự cụ thể... Ban Đào tạo và Quản lý sinh viên cần nghiên cứu, tham mưu, đề xuất đưa nội dung tham quan đơn vị quân đội, các di tích lịch sử vào nội dung trong chương trình đào tạo góp phần thu hút sự quan tâm của SV và gắn với môi trường thực tế trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

4. Kết luận

GDQPAN là một bộ phận trong hệ thống giáo dục quốc dân, giữ vai trò quan trọng trong nâng cao kiến thức quốc phòng, an ninh, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước, giữ nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nâng cao chất lượng GDQPAN nói chung và DHTH môn học GDQPAN là một nội dung quan trọng nhằm trang bị cho SV những kiến thức, kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện cho SV ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong quân sự, phương pháp làm việc khoa học.

Mỗi giải pháp đã đề xuất, muốn thực hiện thành công đòi hỏi phải có sự đoàn kết, thống nhất của tập thể như vậy mới thực sự tạo được sự chuyển biến trong cách dạy, cách học, tạo động lực học tập góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng DHTH môn học GDQPAN tại TTGDQPAN Trường Đại học Tây Bắc cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp qua đó góp phần giáo dục cho công dân nói chung và cho SV nói riêng về kiến thức quốc phòng và an ninh để phát huy

tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Lời cảm ơn

Bài báo là sản phẩm của đề tài cấp cơ sở

Tài liệu tham khảo

[1] Chính phủ, *Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10/7/2007, Giáo dục quốc phòng - an ninh*, 2007.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Hà Nội, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, tr. 159, 2021.

[3] T. V. Quyết, “Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đáp ứng yêu cầu bảo vệ tổ quốc từ sớm, từ xa”, *Tạp chí Giáo dục*, Số 23 (số đặc biệt 2), tr. 5, 2023.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn số 5031/BGDĐT-GDQPAN ngày 15/9/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an*

ninh năm học 2023 - 2024, mã số TTB2023-40, tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu Trường Đại học Tây Bắc, Ban Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh cùng các ban, tổ bộ môn trực thuộc và các đồng nghiệp đã tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để tôi hoàn thành bài báo.

ninh năm học 2023 - 2024.

[5] Hồ Chí Minh, *Toàn tập - Tập 6*, Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 360, 2014.

[6] N. V. Chung, N. X. Mạnh, B. V. Tuấn, D. V. Hậu, P. X. Thắng, P. V. Hưng, P. H. Quân, V. T. Giang và N. T. Vinh, “*Giáo trình Lí luận và phương pháp dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh*”, Hà Nội, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2017, tr. 321.

[7] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng dạy, học môn học giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh, sinh viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”*, 2023.

SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF PRACTICAL TEACHING IN NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION AT THE NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION CENTER, TAY BAC UNIVERSITY

Kieu Tien Luong
Tay Bac University

Abstract: *The National Defense and Security Education course includes fundamental theories but requires necessary military skills. During their studies, students are equipped with theoretical knowledge while also developing practical skills. Practical teaching provides an advantageous environment that allows students to apply their knowledge of national defense and security in real-world situations, thereby developing essential military skills, discipline, military lifestyle and demeanor, and scientific work methods. To enhance the quality of practical teaching, it is necessary to continuously innovate methods by integrating comprehensive solutions, effectively achieving the objectives and tasks of teaching and learning as required by the Ministry of Education and Training. This approach meets the requirements for fundamental and comprehensive educational reform, international integration, and contributes to the solid construction and defense of the country in the new context.*

Keyword: *solutions; quality; practice; National Defense and Security Education*